|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 436/QĐ-BTC | *Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2023* |

**QUYẾT ĐỊNH**

BAN HÀNH KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ TÀI CHÍNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 168/NQ-CP NGÀY 29 THÁNG 12 NĂM 2022 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 26-NQ/TW NGÀY 03 THÁNG 11 NĂM 2022 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH VÙNG BẮC TRUNG BỘ VÀ DUYÊN HẢI TRUNG BỘ ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Ngân sách nhà nước,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Tài chính thực hiện thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

**Điều 2.** Các đồng chí Lãnh đạo Bộ căn cứ các giải pháp, nhiệm vụ Chính phủ giao trong Nghị quyết số 168/NQ-CP và nội dung của Quyết định này, chỉ đạo các đơn vị thuộc lĩnh vực mình phụ trách thực hiện tốt những nhiệm vụ được giao, bảo đảm đạt mục tiêu và yêu cầu; chủ động kiểm tra việc triển khai thực hiện.

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chủ động bám sát nhưng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ Chính phủ giao trong Nghị quyết số 168/NQ-CP; chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ và những nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả cao nhất; tiếp tục cụ thể hóa các nhiệm vụ trong Kế hoạch này thành đề án, công việc, văn bản để báo cáo Lãnh đạo Bộ, trong đó cần xác định rõ đơn vị chủ trì, đơn vị tham gia phối hợp, thời gian hoàn thành đối với từng công việc được giao.

**Điều 3.** Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, định kỳ hàng năm, các đơn vị thuộc Bộ được giao chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch kèm theo Quyết định này chủ động kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả; đồng thời gửi Vụ Ngân sách nhà nước (trước ngày 05 tháng 12 hằng năm) để tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đề nghị của các Bộ, cơ quan liên quan về việc báo cáo đột xuất hoặc thường xuyên tình hình, kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP, các đơn vị báo cáo theo sự phân công của Lãnh đạo Bộ.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, cá nhân và tổ chức có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;- Các đ/c Thứ trưởng Bộ Tài chính;- Các đơn vị thuộc Bộ;- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;- Lưu: VT, NSNN (7b). | **BỘ TRƯỞNGHồ Đức Phớc** |

**KẾ HOẠCH**

THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 168/NQ-CP NGÀY 29/12/2022 CỦA CHÍNH PHỦ
*(Kèm theo Quyết định số 436/QĐ-BTC ngày 24/3/2023 của Bộ Tài chính)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NHIỆM VỤ** | **CƠ QUAN CHỦ TRÌ** | **ĐƠN VỊ THUỘC BTC CHÙ TRÌ** | **ĐƠN VỊ THUỘC BTC PHỐI HỢP** | **NHIỆM VỤ CỤ THỂ** | **THỜI GIAN THỰC HIỆN, HOÀN THÀNH** |
| 1 | Lập quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Vụ Ngân sách Nhà nước | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2023 |
| 2 | Lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | Các địa phương trong vùng | Vụ Ngân sách Nhà nước | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với các địa phương trong Vùng | Năm 2023 |
| 3 | Rà soát, điều chỉnh, bổ sung cơ chế, chính sách đặc thù về phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Các đơn vị có liên quan (Văn phòng trình Bộ phân công cụ thể trên cơ sở nội dung đề xuất về cơ chế, chính sách đặc thù của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2023- 2024 |
| 4 | Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Các đơn vị có liên quan (Văn phòng trình Bộ phân công cụ thể trên cơ sở nội dung đề xuất về cơ chế, chính sách đặc thù của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2023- 2024 |
| 5 | Xây dựng thể chế, cơ chế điều phối, liên kết phát triển vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Các đơn vị có liên quan (Văn phòng trình Bộ phân công cụ thể trên cơ sở nội dung đề xuất về cơ chế, chính sách đặc thù của Bộ Kế hoạch và Đầu tư) | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư | Năm 2023 |
| 6 | Tiếp tục nghiên cứu ban hành định mức phân bổ ngân sách (bao gồm định mức chi đầu tư và chi thường xuyên) cho các giai đoạn ổn định ngân sách, theo hướng ưu tiên phân bổ nguồn lực cho các địa phương trong Vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính | Vụ Ngân sách Nhà nước | Các đơn vị có liên quan | Trình cấp có thẩm quyền ban hành định mức phân bổ ngân sách chi thường xuyên và tham gia ý kiến với Bộ Kế hoạch và Đầu tư về định mức phân bổ chi đầu tư. | Năm 2023- 2030 |
| 7 | Đề án phát triển du lịch và dịch vụ biển, đảo vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ | Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch | Năm 2025 |
| 8 | Đề án cơ cấu lại nông nghiệp theo hướng phát triển kinh tế nông nghiệp hiệu quả cao, sinh thái, bền vững trên cơ sở áp dụng quy trình sản xuất an toàn; sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Năm 2023 |
| 9 | Lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 trong đó làm rõ phương án phát triển đô thị và nông thôn vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ; các đô thị trung tâm, hạt nhân cấp vùng và tiểu vùng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. | Bộ Xây dựng | Vụ Đầu tư | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Xây dựng | Năm 2023 |
| 10 | Tiếp tục xây dựng, phát triển các khu kinh tế quốc phòng để tăng cường tiềm lực quân sự quốc phòng, nâng cao sức mạnh tổng hợp, bảo vệ tổ quốc | Bộ Quốc phòng | Vụ I | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Quốc phòng | Năm 2021- 2030 |
| 11 | Kiểm soát an toàn, xử lý dứt điểm ô nhiễm môi trường do hậu quả chiến tranh; hoàn thành việc xử lý khu vực bị nhiễm chất độc dioxin | Bộ Quốc phòng | Vụ I | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Quốc phòng | Năm 2022- 2030 |
| 12 | Tiếp tục củng cố, tăng cường thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân khu vực biển, đảo; bảo đảm năng lực xử lý tốt các tình huống trên biển | Bộ Quốc phòng | Vụ I | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Bộ Quốc phòng | Năm 2022- 2030 |
| 13 | Đề án thí điểm mô hình khu kinh tế cửa khẩu qua biên giới trên hành lang kinh tế Đông - Tây (Đề án Khu KTTM xuyên biên giới chung lao Bảo - Densavan) | Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị | Vụ Đầu tư | Các đơn vị có liên quan | Tham gia ý kiến với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị | Năm 2023- 2030 |